`` TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 10/2024/HSST
Ngày: 25-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà: **Nguyễn Thị Thu Hương.**
- *Các Hội thẩm nhân dân :*
+ Ông **Nguyễn Trung Bắc.**
+ Bà **Hà Thị Thúy**
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà **Nguyễn Thị Thanh Hà**- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà:* Ông **Nguyễn Thành Long** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2024/TLST- HSST ngày 10 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2024/QĐXXST-HS ngày 12/01/2024 đối với bị cáo:

Tòng Văn T - sinh năm 1998; Giới tính: Nam
ĐKHKTT: Bản PL, xã HT, huyện Mường La, tỉnh Sơn La.
Chỗ ở: Không cố định;
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái ; Tôn giáo: Không;
Trình độ học vấn: 09/12 Nghề nghiệp: Lao động tự do;
Con ông Tòng VT – đã chết và bà Lò Thị H.
Gia đình có 03 anh em. Bị cáo là con thứ hai.
Tiền án, tiền sự: không.
Nhân thân: Bản án số 73/2015/HSST ngày 23/9/2015 của Tòa án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La xử phạt 18 tháng tù (thời điểm phạm tội Tính chưa đủ 18 tuổi) về tội Mua bán trái phép chất ma túy; ra trại 31/8/2016, nộp án phí 23/9/2015.
Quyết định số 2704 ngày 24/4/2018 của Công an huyện Mường La, tỉnh Sơn La xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy (Tính không có điều kiện thi hành).
Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/9/2023 chuyển tạm giam từ ngày 29/9/2023 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.
Bị cáo có mặt tại phiên tòa.
Người bào chữa cho bị cáo Tòng VT ông Nguyễn Duy Hiển- Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hải Dương.
Ông Hiển có mặt
*** Người làm chứng:**

1. Anh Lê Đăng Đ, sinh năm 1978.
2. Anh Nguyễn XH, sinh năm 1994.
3. Chị Lường Thị N, sinh năm 2000.
Anh XH, anh Đ, chị N vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên toà nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 27/9/2023 Tòng Văn T gặp một nam thanh niên tên Tuân là bạn mới quen (không rõ họ, tuổi, địa chỉ cụ thể) tại khu vực thị trấn Phú Thái, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương. Tại đây Tuân đưa cho T 02 túi nilon màu xanh trong đó có 01 túi có chứa 200 viên nén hình tròn màu cam, 01 túi chứa 150 viên nén hình tròn màu cam và bảo T mang đi bán với số tiền 6.000.000 đồng; nếu bán hết số ma túy trên Tuân sẽ cho T số tiền 500.000 đồng. T đồng ý và cầm số ma túy trên rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu xanh, không đeo biển số mượn của chị Lường Thị N sinh năm 2000 trú tại bản TS, xã CL, huyện Mường La, tỉnh Sơn La ra khu vực cầu Lai Vu để tìm người mua ma túy. Đến khoảng 12 giờ 00 phút cùng ngày khi T đi đến khu vực chân cầu Lai Vu thuộc địa phận phường Ái Quốc, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương thì bị tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hải Dương phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trong túi quần bên phải T đang mặc 02 túi nilon màu xanh kích thước đều khoảng (6x8)cm, bên trong túi thứ nhất có 200 viên nén hình tròn màu cam; túi thứ hai có 150 viên nén hình tròn màu cam; 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter nhãn hiệu Exciter màu xanh, không đeo biển số. Quá trình bắt quả tang có sự chứng kiến của anh Lê Đăng Đ và anh Nguyễn XH .

Tại Biên bản xét nghiệm nước tiểu ngày 27/9/2023 đối với Tòng Văn T xác định: Tòng Văn T dương tính với chất ma túy; loại Heroine.

Tại Kết luận giám định số 477/KL-KTHS ngày 29/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương thể hiện:

+ 200 viên nén hình trụ tròn màu cam trong túi nilon màu xanh thứ nhất thu giữ của Tòng Văn T gửi đến giám định tổng khối lượng là 16,468g là ma túy, loại Methamphetamine.

+ 150 viên nén hình trụ tròn màu cam trong túi nilon màu xanh thứ hai thu giữ của Tòng Văn T gửi đến giám định tổng khối lượng là 12,372g là ma túy, loại Methamphetamine

Bản cáo trạng số 10/CT-VKSTPHD ngày 08/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo Tòng Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo Tòng Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Tòng Văn T và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Tòng Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 BLHS.

Xử phạt bị cáo Tòng Văn T từ 13 năm 06 tháng đến 14 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 27/9/2023.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

+ Tịch thu tiêu huỷ: 27,093 gam Methamphetamine ; 02 (hai) vỏ túi nilon màu xanh; 01 vỏ phong bì hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 477/KL-KTHS của Công an tỉnh Hải Dương.

- Án phí: Bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên bị cáo được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu lệ phí, án phí Toà án.

* Ông Nguyễn Duy Hiển là người bào chữa cho bị cáo Tòng Văn T phát biểu bào chữa:

1. Về tội danh: Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo Tòng Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có cơ sở.

2. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tạo phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Đề nghị Hội đồng xem xét bị cáo là dân tộc thiểu số có nơi ở đặc biệt khó khăn, nhận thức hạn chế nên áp dụng chính sách dân tộc, giảm nhẹ hình phạt.

Từ những luận cứ trên đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo mức hình phạt 13 năm đến 13 năm 06 tháng tù.

Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, phù hợp lời khai của bị cáo, nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 27/9/2023 tại khu vực chân cầu Lai Vu thuộc phường Ái Quốc, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; Tòng Văn T đang cất giấu trái phép 28,840gam Methamphetamine mục đích để bán kiếm lời thì bị tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hải Dương phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Bị cáo thực hiện hành vi lỗi cố ý biết việc làm của mình là sai vi phạm pháp luật. Bị cáo cất giấu trái phép 28,840gam Methamphetamine ma túy mục đích để bán kiếm lời. Do vậy hành vi trên đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 BLHS, nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, xâm phạm trật tự an ninh xã hội. Việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy Nhà nước nghiêm cấm và trừng trị nghiêm khắc đối với những đối tượng mua, bán, trái phép chất ma túy và là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn khác trong xã hội, ảnh hưởng xấu đến nhân cách, đạo đức, sức khỏe con người. Bị cáo có nhân thân xấu đã bị xét xử cùng loại tội mua bán trái phép chất ma túy, bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy (bản án và QĐ xử phạt vi phạm hành chính đương nhiên được xóa) nhưng khi bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ra trại bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại phạm tội tiếp tội Mua bán trái phép chất ma túy. Do vậy cần có mức án nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên toà và tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo nghề nghiệp không ổn định không có tài sản là người dân tộc thiểu số có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng:

- Lượng ma tuý hoàn lại sau giám định 27,093 gam Methamphetamine là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu huỷ; 02 vỏ túi nilon, 01 vỏ phong bì được hoàn lại sau giám định không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

- Đối với chiếc xe mô tô Exciter màu xanh không đeo biển số chủ sở hữu là của chị Lường Thị N. Chị Ng cho T mượn làm phương tiện đi lại. Chị Ng không biết T dùng làm phương tiện đi bán trái phép chất ma túy. Ngày 22/11/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương trả lại cho chị N là phù hợp pháp luật.

[8] Không làm rõ được người đàn ông tên Tuân đưa ma túy cho T để bán; chị Lường Thị N cho T mượn xe mô tô, không biết T sử dụng vào việc phạm tội nên không có căn cứ xử lý là phù hợp pháp luật.

[9] Án phí: Bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên bị cáo được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu lệ phí, án phí Toà án.

Vì lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38; điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định mức thu lệ phí, án phí Toà án.

Tuyên bố bị cáo Tòng Văn T phạm tội " Mua bán trái phép chất ma tuý".

- Xử phạt bị cáo Tòng Văn T **13** *(mười ba)* năm **09** *(chín)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 27/9/2023.

- Về vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy: 27,093 gam Methamphetamine; 02 (hai) vỏ túi nilon màu xanh; 01 (một) vỏ phong bì được hoàn lại sau giám định được đựng trong 01 phong bì niêm phong số 447/KL-KTHS của Công an tỉnh Hải Dương.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương ngày 10/01/2024).

- Án phí: Bị cáo Tòng Văn T được miễn 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 1 Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo Tòng Văn T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thu Hương

Nơi gửi:
- *VKSND tỉnh Hải Dương;*
- *VKSND TP. Hải Dương;*
- *CQTHAHS Công an tỉnh Hải Dương;*
- *CQCSĐT Công an TP. Hải Dương;*
- *Cơ quan thi hành án hình sự Công an TPHD*
- *Bị cáo;*
- *Người bào chữa;*
- *Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;*
- *Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;*
- *Chi cục THA TP. Hải Dương;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*
- *Lưu văn phòng.*